

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**  
**HUYỆN THANH OAI, TP. HÀ NỘI**  
Bản án số: 46 /2021/HS-ST  
Ngày 22/9/2021  
V/v: Lưu văn T,  
Cố ý làm hư hỏng tài sản

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH OAI**  
**THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Vũ Phương**.
- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lê Huy Trọng**.
2. Bà **Nguyễn Thị Nguyệt**.

**Thư ký phiên tòa:** Ông **Lê Việt Cường**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai tham gia phiên tòa:** Bà **Nguyễn Thị Bích Nguyệt**, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội. Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 48/2021/HSST ngày 19 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2020/QĐXXST- HS ngày 09 tháng 9 năm 2021, đối với bị cáo:

**Họ và tên:** **Lưu Văn T**, sinh năm 1990; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn T D, xã P T, huyện Th O, Thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Con ông Lưu Văn Th, sinh năm 1968 và bà Hoàng Thị L, sinh năm 1966; vợ là Nguyễn Thị K, sinh năm 1991; Danh chỉ bản số 149 lập ngày 15/6/2021 tại Công an huyện Thanh Oai. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

\* *Người bị hại:* Anh *Phạm Văn Đ* sinh năm 1990. Trú tại: Thôn T D, xã P T, huyện Th O, Thành phố H. Vắng mặt ( Có đơn xin xét xử vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 45 phút ngày 21/04/2021, Lưu Văn T điều khiển xe máy Honda Wave RSX, BKS 29X7 – 43xxx trên đường trục chính thôn T D, xã P T, huyện Th O, Thành phố H, khi tới gần quán tạp hóa nhà O Đ thì thấy xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios, mang BKS 30E – 09xxx do anh Phạm Văn Đ là người cùng thôn và là bạn thân của T điều khiển đi tới. Do có nghi ngờ Nguyễn Thị K (là vợ T) sinh năm 1991 có quan hệ tình cảm với anh Phạm Văn Đ nên T điều khiển xe máy chặn phía trước xe ô tô của anh Đ rồi đi đến trước cửa lái của xe ô tô yêu cầu Đ xuống xe để nói chuyện nhưng anh Đ không xuống. Sau đó T cầm 01 con dao bằng kim loại, dài khoảng 47cm chém nhiều phát liên tiếp vào kính chắn gió sườn bên trái xe ô tô BKS 30E – 09xxx. Thấy vậy, anh Đ điều khiển xe ô tô đi về nhà mình, T nhìn theo thấy trên xe của Đ (ghế sau) có người phụ nữ ngồi nghi là vợ của mình nên T điều khiển xe máy đuổi theo sau. Khi anh Đ điều khiển xe ô tô đến đầu ngõ nhà mình, do ngõ nhỏ nên Đ lùi xe để căn chỉnh khiến gương chiếu hậu bên trái va vào tường, đồng thời đã lùi xe trúng vào xe máy của T. Lúc này, T tiếp tục cầm dao chém vào kính chắn gió phía sau xe ô tô thì có một số người nhà của Đ chạy ra nên T đã bỏ chạy.

Hậu quả: xe ô tô của anh Đ bị vỡ 01 gương chiếu hậu bên trái; bị vỡ, thủng 01 kính chắn gió phía sau; bị trầy xước 01 kính chắn gió sườn xe phía trước bên trái.

**Vật chứng thu giữ:**

- 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios màu vàng cát, mang BKS 30E – 09xxx.
- 01 con dao màu đen đã qua sử dụng dài 47cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 31cm đã hoen gỉ, mũi dao nhọn, phần rộng nhất của lưỡi dao dài 5,5cm, phần chuôi dao bằng gỗ dài 16cm.
- 01 xe mô tô Honda Wave RSX mang BKS 29X7 – 43xxx.

**Tại Kết luận định giá số 34/KL-HĐĐGTS ngày 10.05.2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thanh Oai kết luận:**

*01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios màu nâu – vàng, mang BKS 30E- 09xxx ( xe đã qua sử dụng) bị hư hỏng một số bộ phận sau: 01 gương chiếu hậu bên trái bị vỡ kính và vỡ vỏ ốp gương, giá trị thiệt hại 1.800.000 đồng. 01 kính chắn gió sườn xe phía trước bên trái bị nhiều vết trầy xước, công sửa chữa, đánh lại phần xước 500.000 đồng. 01 kính chắn gió phía sau bị vỡ thủng, giá trị thiệt hại 1.500.000 đồng. (Chi phí trên đã bao gồm chi phí nguyên vật liệu và nhân công). Tổng giá trị tài sản yêu cầu định giá: 3.800.000 đồng (Ba triệu tám trăm nghìn đồng).*

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của bản thân, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ hiện có trong hồ sơ vụ án đã thu thập được trong quá trình điều tra.

Đại diện Viện kiểm sát, tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố tại cáo trạng số: 46 /CT-VKS-HS ngày 12/7/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai đã truy tố bị cáo Lưu Văn T, về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt: Lưu Văn T từ 06 đến 09

tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

*Về trách nhiệm dân sự:* Người bị hại đã được bồi thường và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

*Về xử lý vật chứng:* Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 con dao màu đen, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 31cm.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tố tụng:* Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Oai và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người bị hại đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt, việc vắng mặt của người bị hại không ảnh hưởng tới việc xét xử của vụ án do đó hội đồng xét xử tiến hành phiên tòa vắng mặt người bị hại là hợp pháp.

[2]. *Về nội dung:* Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng, biên bản xác định hiện trường, biên bản xác định nội dung hình ảnh, tang vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Xuất phát từ mâu thuẫn cá nhân, khoảng 07 giờ 45 phút, ngày 21/04/2021, Lưu Văn T đã dùng dao chém vào kính chắn gió sườn xe bên trái và kính chắn gió phía sau xe ô tô Toyota Vios mang biển số 30E – 09xxx của anh Phạm Văn Đ, làm hư hỏng xe ô tô, gây thiệt hại tài sản với tổng trị giá là 2.000.000 đồng.

Theo khoản 1 Điều 178 BLHS quy định về tội **Tội hủy hoại tài sản hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản:** “1. Người nào hủy hoại tài sản hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm: ...

Như vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “ Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Vì vậy cần phải có mức hình phạt phù hợp đối với bị cáo để giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3]. *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]. *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Bị cáo sau khi phạm tội đã khai báo thành khẩn hành vi phạm tội và tỏ ra ăn năn hối cải; Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại đầy đủ, nhân thân chưa tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cho bị cáo được hưởng án treo để có cơ hội cải tạo, giáo dục tại địa phương trở thành người có ích cho xã hội.

[5]. *Về hình phạt bổ sung*: Do bị cáo không có công việc ổn định và không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX mang biển số 29X7 – 43xxx: Qua xác minh, chiếc xe mô tô trên là của anh Lưu Đức Kh sinh năm 1990, Ngày 20/4/2021 anh Kh cho T mượn chiếc xe trên, anh Kh không biết việc T mượn xe để đi đập phá tài sản của người khác, do vậy Cơ quan CSĐT đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả chiếc xe trên cho chủ sở hữu là có căn cứ, anh Kh đã nhận lại xe, không yêu cầu bồi thường gì nên không xem xét.

[6]. *Về trách nhiệm dân sự*: Người bị hại đã được bồi thường đầy đủ và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không xem xét.

[7]. *Về xử lý vật chứng*: Con dao là hung khí dùng vào việc phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

[8]. *Về án phí*: Bị cáo phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[9]. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Tuyên bố Lưu Văn T phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

2. *Về điều khoản áp dụng và hình phạt*:

Áp dụng khoản 1 Điều 178; Điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt: Lưu Văn T 06 ( Không sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 ( Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 22/9/2021.

Giao bị cáo Lưu Văn T cho UBND xã P T, huyện Th O, Thành phố H giám sát giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc quản lý giáo dục người bị kết án.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy

định của Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

3. *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao lưỡi dao bằng kim loại, dài 37 cm, phần rộng nhất 5,5 cm có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/8/2021 giữa Công an huyện Thanh Oai và Chi cục thi hành án Dân sự huyện Thanh Oai.

4. *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Áp dụng khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo:* Căn cứ các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 22/9/2021. Người bị hại là anh Phạm Văn Đ vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai/.

**Nơi nhận :**

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Thanh Oai;
- CA huyện Thanh Oai;
- THADS huyện Thanh Oai;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Phạm Vũ Phương**